ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số 674 /QĐ-UBND	*Hải Dương, ngày 18 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh Hải Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2015;

Căn cứ Luật giá ngày 20/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá; số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 18/02/2022 của Bộ Y tế Quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2;

Căn cứ Quyết định số 5160/QĐ-BYT ngày 08/11/2021 của Bộ Y tế Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2;

Theo đề nghị của Liên ngành: Y tế - Tài chính tại Tờ trình số 94/TTrLN-SYT-STC ngày 22/02/2022 và ý kiến tham gia của các Thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức giá cho dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2, bao gồm việc lấy mẫu, bảo quản mẫu, thực hiện và trả kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2. Mức giá được quy định tại Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Hải Dương trong các trường hợp: Người sử dụng dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 tự chi trả (không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế) và các trường hợp được ngân sách nhà nước chi trả theo quy định của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Y tế chỉ đạo các cơ sở y tế công lập thuộc tỉnh Hải Dương có năng lực xét nghiệm SARS-CoV-2 để thực hiện; việc quản lý thu, chi theo các quy định về tài chính hiện hành, thu không vượt mức giá đã quy định; chi phí sinh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2 (sinh phẩm xét nghiệm nhanh, sinh phẩm xét nghiệm miễn dịch, sinh phẩm xét nghiệm cho phản ứng) theo thực tế sử dụng và

giá mua theo quy định của pháp luật về đấu thầu; đồng thời hướng dẫn đơn vị, địa phương thực hiện việc áp dụng giá dịch vụ cho xét nghiệm SARS-CoV-2 đảm bảo quy định.

2. Các Sở: Y tế, Tài chính theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Điều 3. Điều khoản thi hành:

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3461/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành: Y tế, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch; các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Trưởng Ban VHXH-HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Chuyên viên: Phượng, Thư;
- Lưu: VT, KTTC, Thư.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Quân

MỨC GIÁ DỊCH VỤ XÉT NGHIỆM SARS-COV-2

(Ban hành kèm theo Quyết định số 674 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh Hải Dương)

Đơn vị tính: Đồng

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	Mức giá (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm)	Mức giá tối đa bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm
1	2	3	4
I	**Xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag test nhanh mẫu đơn**	**11.200**	**78.000**
II	**Xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag miễn dịch tự động/ bán tự động mẫu đơn, gồm:**	**30.800**	**178.900**
III	**Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR trong trường hợp mẫu đơn, gồm:**	**209.000**	
1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	45.400	
2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	163.600	
3	Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng		501.800
IV	**Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR trong trường hợp mẫu gộp**		
1	**Trường hợp gộp ≤ 5 que tại thực địa (nơi lấy mẫu)**	**75.100**	
1.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	24.100	
1.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	51.000	
1.3	Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng		
1.3.1	Trường hợp gộp 2 que		223.300
1.3.2	Trường hợp gộp 3 que		175.100
1.3.3	Trường hợp gộp 4 que		151.000

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	Mức giá (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm)	Mức giá tối đa bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm
1.3.4	Trường hợp gộp 5 que		136.600
2	**Trường hợp gộp 6-10 que tại thực địa (nơi lấy mẫu)**	**58.700**	
2.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	23.300	
2.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	35.400	
2.3	Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng		
2.3.1	Trường hợp gộp 6 que		110.600
2.3.2	Trường hợp gộp 7 que		103.800
2.3.3	Trường hợp gộp 8 que		98.600
2.3.4	Trường hợp gộp 9 que		94.600
2.3.5	Trường hợp gộp 10 que		91.400
3	**Trường hợp gộp ≤ 5 mẫu tại phòng xét nghiệm**	**108.700**	
3.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	48.400	
3.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	60.300	
3.3	Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng		
3.3.1	Trường hợp gộp 2 mẫu		257.000
3.3.2	Trường hợp gộp 3 mẫu		208.800
3.3.3	Trường hợp gộp 4 mẫu		184.700
3.3.4	Trường hợp gộp 5 mẫu		170.300
4	**Trường hợp gộp 6-10 mẫu tại phòng xét nghiệm**	**93.400**	

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	Mức giá (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm)	Mức giá tối đa bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm
4.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	49.200	
4.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	44.200	
4.3	Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng		
4.3.1	Trường hợp gộp 6 mẫu		145.300
4.3.2	Trường hợp gộp 7 mẫu		138.500
4.3.3	Trường hợp gộp 8 mẫu		133.300
4.3.4	Trường hợp gộp 9 mẫu		129.300
4.3.5	Trường hợp gộp 10 mẫu		126.100

Ghi chú:

- Mức giá quy định tại cột 3 là mức giá để thực hiện việc lấy mẫu, bảo quản mẫu, thực hiện và trả kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 gồm chi phí trực tiếp và tiền lương nhưng chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm.

- Mức giá quy định tại cột 4 là là mức giá tối đa để thực hiện việc lấy mẫu, bảo quản mẫu, thực hiện và trả kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 gồm chi phí trực tiếp, tiền lương và sinh phẩm xét nghiệm, trong đó sinh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2 (sinh phẩm xét nghiệm nhanh, sinh phẩm xét nghiệm miễn dịch, sinh phẩm xét nghiệm cho phản ứng) theo thực tế sử dụng và giá mua theo quy định của pháp luật về đấu thầu.